

TRIM™ C276WP

Dầu Lỏng Cô Đặc dùng cho Cắt và Mài



TRIM C276WP là Dầu làm mát tổng hợp dạng cô đặc có tác dụng ở các mức dung tích và áp suất Dầu lỏng rất cao mà ít tạo bọt hoặc hoàn toàn không tạo bọt. TRIM C276WP thích hợp nhất trong trường hợp thể tích hoặc vận tốc cao của Dầu làm mát là cần thiết để đạt hiệu suất tối đa. TRIM C276WP có các đặc tính làm mát, chống gỉ và làm lắng mảnh phế liệu vượt trội của sản phẩm tổng hợp hảo hạng kết hợp với khả năng tương thích tuyệt vời với các loại hợp kim nhôm nhạy cảm.

Chất tổng hợp



Tối ưu hóa hiệu suất:

Các chất tổng hợp chất lượng cao TRIM® có ít dầu hoặc không có dầu. Các sản phẩm này có thể chịu được nước có nhiều khoáng chất với tính năng bảo vệ chống ăn mòn rất hiệu quả. Ngoài ra, các chất tổng hợp để lại rất ít cặn nên có thể làm sạch dễ dàng. Ngoài tỷ lệ thất thoát cực thấp, các chất tổng hợp giúp giảm bớt nhu cầu bảo dưỡng và chi phí vận hành, qua đó giúp bạn tiết kiệm thời gian và tiền bạc.

Hoạt động bền và sạch với các chất tổng hợp TRIM.

Lựa chọn C276WP:

- Thành phần công thức rất ổn định, giúp kéo dài tuổi thọ hoạt động với hiệu suất ổn định
- Lượng bọt cực thấp trong nước không có Dầu khoáng
- Cực kỳ tương thích với các hợp kim nhôm nhạy cảm
- Chống bám dầu thải xuất sắc
- Pha loãng trong như nước giúp lọc dễ dàng hơn, giảm mức độ thất thoát và giúp Dầu lỏng đến điểm cắt dễ dàng
- Bảo vệ các bề mặt máy và công cụ đồng thời chống dính trên các bề mặt, cùn kẹt, bộ phận giữ công cụ và thiết bị
- Dễ dàng tái chế hoặc thải bỏ bằng các phương pháp và phương tiện thông thường

C276WP chuyên dành cho:

Các ứng dụng — mài bề mặt, mài không có mũi tâm, mài mặt trụ, phay, và xoay

Kim loại — hợp kim nhôm, hợp kim ni-ken, và hợp kim thép

Các ngành công nghiệp — không gian vũ trụ, Ô-tô, và y tế

C276WP không có — các hợp chất phenon, clo, DEA, nitrit, sun-fua, và triazine

TRIM™ C276WP

Dầu Lỏng Cô Đặc dùng cho Cắt và Mài



Hướng dẫn sử dụng

- Nồng độ tối thiểu cho gia công và mài hợp kim có sắt là 4%.
- Các mức nồng độ trên 7% giúp tối ưu hóa tuổi thọ bể hứng dầu.
- Để biết thêm thông tin về ứng dụng sản phẩm, bao gồm cả tối ưu hóa hiệu suất hoạt động, vui lòng liên hệ với Nhà Phân Phối Chính Thức của Master Fluid Solutions ở địa phương của bạn tại

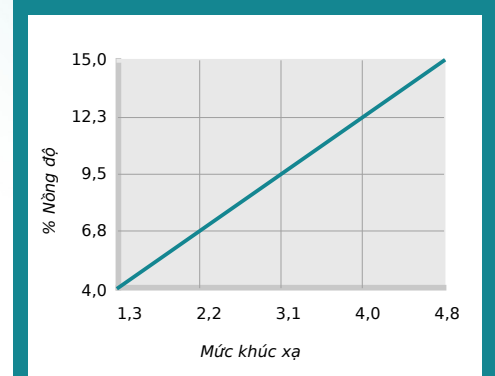
Đặc điểm vật lý thông thường

Màu sắc (Cô đặc)	màu vàng nhạt
Màu sắc (Dung dịch Sử dụng)	Không Màu.
Mùi (Cô đặc)	Nhẹ.
Dạng (Cô đặc)	Chất lỏng
Điểm phát sáng (Cô đặc) (ASTM D92-90)	> 100°C
pH (mức Cô đặc)	9,0 - 9,5
pH (Phạm vi hoạt động điển hình)	8,5 - 9,5
Hệ số khúc xạ	3,1

Nồng độ khuyến nghị khi gia công kim loại

Hạng nhẹ	4,0% - 7,0%
Hạng trung	7,0% - 9,0%
Hạng nặng	9,0% - 15,0%
Mức Nồng độ Thiết kế	4,0% - 15,0%

Nồng độ tính theo % Brix



% Nồng độ = Kết quả đo khúc xạ x Hệ số khúc xạ
Hệ Số Máy Đo Khúc Xạ Chất Làm Lạnh % Brix = 3,1

Sức khỏe và An toàn

Yêu cầu SDS



TRIM™ C276WP

Dầu Lỏng Cô Đặc dùng cho Cắt và Mài



Hướng dẫn pha dầu

- Nồng độ khuyến nghị sau khi pha nước: 4,0% - 15,0%.
- Để giúp bảo đảm giải pháp hiệu quả nhất có thể, thêm lượng chất cô đặc quy định vào lượng nước quy định (không bao giờ làm ngược lại) và khuấy để trộn đều.
- Bạn cần pha sẵn dầu trước khi bổ sung vào bể dầu, điều này giúp nâng cao hiệu suất và tiết kiệm dầu. Ngoài ra, việc cân bằng lượng dầu bổ sung với tốc độ bay hơi của nước và tốc độ bám dính vào phoi là điều rất quan trọng giúp giảm thiểu tình trạng thất thoát dầu. Sử dụng bảng tính tự động của chúng tôi để tìm tỉ lệ pha dầu bổ sung tốt nhất cho máy gia công của bạn tại: apps.masterfluids.com/makeup/.
- Sử dụng nước không có khoáng chất để cải thiện tuổi thọ bể hứng dầu và chống ăn mòn, đồng thời giảm tỷ lệ tiêu hao và sử dụng chất cô đặc.

Thông tin Đặt hàng

thùng nhỏ cỡ 20 lít

thùng cỡ 204 lít

hộp cỡ 1000 lít

DeepL có thể đã được sử dụng để dịch một phần của bảng dữ liệu này. Vui lòng thông báo cho chúng tôi nếu bạn phát hiện điều gì cần điều chỉnh: webmaster4mfs@gmail.com

TRIM™ C276WP | ©2021-2026 Master Fluid Solutions® | 2026-06-16

Thông tin thêm

- Sử dụng Master STAGES™ Whamex XT™ để làm sạch sơ bộ máy móc trước khi rửa một cách nhanh chóng và triệt để.
- Trước khi sử dụng bất kỳ kim loại hay ứng dụng nào không được khuyến nghị cụ thể, vui lòng liên hệ Master Fluid Solutions để được tư vấn.
- Không nên pha lẫn sản phẩm này với các chất lỏng gia công kim loại hoặc các chất phụ gia cho chất lỏng gia công kim loại khác, trừ khi được Master Fluid Solutions khuyến cáo, vì làm như vậy có thể giảm hiệu suất, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, hoặc gây hư hỏng công cụ máy và các bộ phận. Nếu xảy ra tình trạng nhiễm bẩn, vui lòng liên hệ với Master Fluid Solutions để được tư vấn cách xử lý.
- TRIM™ là nhãn hiệu của Master Chemical Corporation d/b/a Master Fluid Solutions.
- Master STAGES™ và Whamex XT™ là nhãn hiệu của Master Chemical Corporation, tên hoạt động kinh doanh là Master Fluid Solutions.
- Thông tin trong tài liệu này được cung cấp một cách thiện chí và được coi là cập nhật nhất tính đến ngày xuất bản và áp dụng cho công thức sản xuất mới nhất. Vì các điều kiện sử dụng vượt ngoài khả năng kiểm soát của chúng tôi, nên chúng tôi không đưa ra bất kỳ sự bảo đảm, xác nhận, hay cam đoan nào, cho dù là rõ ràng hay ngụ ý. Vui lòng liên hệ với Master Fluid Solutions để biết thêm thông tin. Để có phiên bản cập nhật mới nhất của tài liệu này, vui lòng truy cập đường liên kết URL sau đây:

https://2trim.us/di/?i=vn_vi_C276WP



17th Floor, VCCI Tower, 9 Dao Duy Anh Street, Phuong Mai Ward, Dong Da District

Hanoi City, 115500

Vietnam

+84 24-3512-3436

vietnam-info@masterfluids.com

masterfluids.com/vn/vi/